

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 (giai đoạn 2020-2025);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

Phân công nhiệm vụ và phát huy vai trò, trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác quản lý Sở hữu trí tuệ (SHTT) trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các mục tiêu và nội dung của Chiến lược Sở hữu trí tuệ.

### 2. Yêu cầu

Thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đúng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và bám sát đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo đồng bộ, phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn; lòng ghép các hoạt động triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ trong các đề án, chương trình, kế hoạch của ngành, đơn vị và địa phương.

Các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện các nội dung kế hoạch thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ; gắn chặt kết nối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra các tài sản trí tuệ góp phần nâng cao sức cạnh tranh, khai thác giá trị sản phẩm của tỉnh.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

a) Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh được phân công tại Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 được ban hành theo Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2020-2025.

b) Nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm hướng tới hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Thúc đẩy hỗ trợ phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ ở tất cả các khâu tạo lập, xác lập, khai thác và bảo vệ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu trong nước, đưa sở hữu trí tuệ thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm, hàng hóa của tỉnh. Hỗ trợ các đặc sản, sản phẩm lợi thế có tiềm năng xuất khẩu và tiềm năng phát triển du lịch để hình thành và phát triển một số thương hiệu mạnh thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

d) Hướng dẫn và hỗ trợ kinh phí đăng ký kịp thời cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước.

đ) Vận động, gắn kết và thu hút sự tham gia tích cực của tất cả các chủ thể trong xã hội để nâng cao hiệu quả hoạt động sở hữu trí tuệ; trong đó các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học công nghệ/khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, viện nghiên cứu, trường đại học và các cá nhân hoạt động sáng tạo, đặc biệt là doanh nghiệp đóng vai trò chủ đạo trong việc tạo lập và khai thác tài sản trí tuệ.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Tuyên truyền thông qua các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo... liên quan đến hoạt động sở hữu trí tuệ để nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, viện, trường, các tổ chức, cá nhân phụ trách công tác quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động SHTT trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và phát sóng ít nhất 06 chương trình (phóng sự/tọa đàm) trên Đài PTTH Đồng Nai, các bài viết tuyên truyền trên Báo Đồng Nai/hoặc báo chuyên ngành phù hợp.

- Biên soạn và in ấn tài liệu “Cẩm nang giới thiệu các nhãn hiệu đặc sản và du lịch địa phương tỉnh Đồng Nai” và “Sổ tay hướng dẫn xây dựng, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ” và các tài liệu khác liên quan đến lĩnh vực SHTT.

- Tổ chức ít nhất 15 lớp đào tạo/tập huấn/Hội nghị/Hội thảo... về SHTT cho các cơ quan quản lý nhà nước về SHTT, cơ quan thực thi quyền SHTT, các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai tổ chức các Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về Sở hữu trí tuệ” và Cuộc thi “thiết kế nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm OCOP chủ lực của tỉnh và định hướng cấp quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ quản lý KHCN của các địa phương đào tạo về SHTT tại Cục SHTT hằng năm và tập huấn cho cán bộ làm công tác về SHTT trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan và lĩnh vực giống cây trồng mới tại cơ quan quản lý, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn và hỗ trợ đăng ký bảo hộ về SHTT cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Tập trung đẩy mạnh đăng ký xác lập quyền và phát triển tài sản trí tuệ đối với đặc sản địa phương:

- Hỗ trợ tạo lập và đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa và giống cây trồng mới trong và ngoài nước (mỗi năm: ít nhất 30 đơn vị (sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu hàng hóa); 1 giống cây trồng).

- Hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý đối với các đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm đặc thù của địa phương (ít nhất 20 nhãn hiệu chứng nhận/nhãn hiệu tập thể) và hỗ trợ đăng ký bảo hộ ra ngoài nước (ít nhất 08 nhãn hiệu).

c) Hỗ trợ khai thác và thương mại hóa các đối tượng SHTT và công tác quản lý nhà nước về hoạt động SHTT.

- Hỗ trợ khai thác thương mại và phát triển tài sản trí tuệ nhằm giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác cho các tài sản trí tuệ như hội chợ, triển lãm, phiên chợ giới thiệu các đặc sản, sản phẩm làng nghề phù hợp với Chương trình liên quan đến xúc tiến thương mại, phát triển thị trường đặc sản của tỉnh.

- Hỗ trợ ít nhất 03 doanh nghiệp ứng dụng sáng chế/giải pháp hữu ích được bảo hộ để phát triển thương mại hóa sản phẩm hoặc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các đặc sản/sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh kể cả sáng chế của nước ngoài không bảo hộ tại Việt Nam hằng năm.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm quản lý, phát triển tài sản trí tuệ giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu tài sản trí tuệ đã được bảo hộ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện một số nhiệm vụ nâng cao năng lực công tác quản lý nhà nước, tăng cường hiệu quả các hoạt động quản lý, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, hợp tác về sở hữu trí tuệ và các hoạt động chung của Chương trình trên địa bàn.

d) Số đơn đăng ký về sở hữu trí tuệ khoảng 1000 đơn/năm và số lượng đơn trung bình tăng 5%-10% /năm. Phân đấu đến năm 2030, có khoảng 4500 văn bằng sở hữu trí tuệ được cấp cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về sở hữu trí tuệ**

a) Lồng ghép chính sách, giải pháp thúc đẩy sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong các chiến lược, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ và pháp luật liên quan, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đảm bảo nguyên tắc cân bằng lợi ích

giữa các chủ thể trong xã hội, ngăn chặn hiệu quả việc lạm dụng quyền sở hữu trí tuệ.

c) Tăng cường chế tài xử lý các hành vi xâm phạm sở hữu trí tuệ đủ sức răn đe và chú trọng chống hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ**

a) Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trong các lĩnh vực sở hữu công nghiệp, quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả và quyền đối với giống cây trồng.

b) Nâng cao chất lượng các dịch vụ công về sở hữu trí tuệ, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác công tư trong cung cấp các dịch vụ về sở hữu trí tuệ; triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu về sở hữu trí tuệ liên thông và kết nối đồng bộ giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

c) Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ sở hữu trí tuệ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý.

d) Sử dụng các chỉ số đo lường về sở hữu trí tuệ như một công cụ quản lý, đặc biệt là các chỉ số cấu thành về sở hữu trí tuệ của chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (GI).

đ) Xây dựng và hoàn thiện các chỉ số đo lường về sở hữu trí tuệ trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh

## **3. Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ**

a) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và với các cơ quan tư pháp trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

b) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường kỹ thuật số.

c) Nâng cao hiệu quả thực hiện biện pháp kiểm soát hàng hóa xuất, nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ.

d) Tích cực và chủ động phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm về sở hữu trí tuệ, chú trọng chống hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ; nâng cao hiệu quả công tác điều tra các vụ án hình sự về sở hữu trí tuệ

đ) Khuyến khích giải quyết các tranh chấp về sở hữu trí tuệ bằng hình thức trọng tài, hòa giải.

e) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chủ động tự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình.

g) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ sở hữu trí tuệ cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

h) Mở rộng xã hội hóa đi đôi với nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ tư pháp về sở hữu trí tuệ.

#### **4. Thúc đẩy các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ**

a) Xây dựng, cung cấp các công cụ và dịch vụ thông tin sở hữu trí tuệ, bản đồ công nghệ cho các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp; hình thành các tổ chức cung cấp dịch vụ phân tích thông tin sáng chế và dự báo xu hướng phát triển công nghệ để định hướng cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

b) Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học, hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, trung tâm nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng hợp tác với doanh nghiệp theo hướng tạo ra kết quả nghiên cứu được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, trong đó tăng cường sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ để phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh.

c) Thúc đẩy hình thành mạng lưới các tổ chức cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm ươm tạo các tài sản trí tuệ từ khâu hình thành ý tưởng, nghiên cứu, phát triển tài sản trí tuệ đến sản xuất thử nghiệm, hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp hoàn thiện công nghệ, tạo ra sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng cao.

d) Triển khai hiệu quả cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình đổi mới công nghệ và sáng tạo văn hóa.

đ) Hướng dẫn doanh nghiệp tạo dựng và khai thác hiệu quả các chỉ dẫn thương mại cho sản phẩm, dịch vụ của mình; hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ.

#### **5. Khuyến khích, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ**

a) Phối hợp triển khai và hỗ trợ hình thành, phát triển mạng lưới chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp nhằm thúc đẩy việc tạo ra và khai thác tài sản trí tuệ.

b) Phối hợp triển khai và hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học. Hỗ trợ các viện nghiên cứu, trường đại học thành lập doanh nghiệp để khai thác quyền sở hữu trí tuệ, rút ngắn quá trình ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài.

d) Hỗ trợ hình thành các dịch vụ trung gian để tăng cường kết nối cung cầu về tài sản trí tuệ; hỗ trợ định giá, đánh giá tài sản trí tuệ làm cơ sở thực hiện các giao dịch trên thị trường.

đ) Tăng cường khai thác thông tin sáng chế phục vụ cho việc lựa chọn và khai thác công nghệ phù hợp; khuyến khích sử dụng các công nghệ đã hết thời hạn bảo hộ hoặc không được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam nhưng phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp tại địa phương.

e) Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng các sản phẩm sáng tạo là đối tượng của quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả đã hết thời hạn bảo hộ hoặc thuộc về Nhà nước.

g) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, tri thức truyền thống, bí quyết kỹ thuật, văn hóa dân gian nhằm khai thác tiềm năng sản phẩm có thể mạnh của địa phương;

h) Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ khai thác tài sản trí tuệ.

## **6. Phát triển các hoạt động hỗ trợ về sở hữu trí tuệ**

a) Phối hợp triển khai và hỗ trợ thành lập các tổ chức dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ, chú trọng phát triển các trung tâm tư vấn về sở hữu trí tuệ trong các viện nghiên cứu, trường đại học.

b) Thúc đẩy phát triển các dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ, nâng cao chất lượng dịch vụ về sở hữu trí tuệ.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, đáp ứng kịp thời nhu cầu của xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

d) Tổ chức quản lý, giám sát các dịch vụ về sở hữu trí tuệ, đặc biệt là các dịch vụ trung gian.

d) Nâng cao năng lực của tổ chức trung gian/tổ chức tập thể (Hiệp hội, Hội...) tham gia hoạt động kiểm soát, quản lý, sử dụng Chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể.

## **7. Tăng cường nguồn nhân lực cho hoạt động sở hữu trí tuệ**

a) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

b) Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo (từ cơ bản đến chuyên sâu) về sở hữu trí tuệ, đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng.

## **8. Hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội**

a) Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo; xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội.

b) Hỗ trợ thực hiện các chương trình, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về sở hữu trí tuệ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, đặc biệt là các cơ sở giáo dục đại học.

c) Vinh danh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích hoạt động SHTT.

## **9. Tích cực, chủ động hợp tác và hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ**

a) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ, khai thác tối đa sự hỗ trợ về mọi mặt của các cơ quan sở hữu trí tuệ nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

b) Tích cực tham gia vào hoạt động của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ theo quy định.

c) Củng cố quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, đặc biệt là các nước có địa phương ký kết hợp tác với tỉnh; chủ động mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương của nước ngoài, các tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để các cơ quan, đơn vị của tỉnh Đồng Nai có điều kiện tiếp cận, chủ động tham gia vào hoạt động của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Kinh phí sự nghiệp khoa học và Công nghệ, kinh phí lồng ghép các chương trình, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước nêu tại Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định.

3. Hàng năm căn cứ nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan đơn vị xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp cùng với dự toán ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ hàng năm.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, các địa phương liên quan triển khai Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ sở hữu trí tuệ liên quan đến bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; phối hợp thực hiện các nội dung khác liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan và giống cây trồng mới.

b) Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí bổ sung ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Làm đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ; tổ chức tổng kết kết quả thực hiện giai đoạn 2020 - 2025 và phương hướng triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030.

##### **2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sở hữu trí tuệ liên quan đến lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan.

b) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hoạt động văn hóa.

##### **3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học Công nghệ có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sở hữu trí tuệ liên quan đến lĩnh vực giống cây trồng mới.

b) Phối hợp Sở Khoa học Công nghệ, UBND các huyện, thành phố lựa chọn, rà soát danh mục các sản phẩm nông nghiệp đặc thù, sản phẩm OCOP của địa phương để xây dựng và đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

c) Hỗ trợ hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thủ tục đăng ký bảo hộ và hỗ trợ khai thác, áp dụng giống cây trồng mới vào sản xuất; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chế biến, thu hoạch và bảo quản; hướng dẫn kỹ thuật, quy trình sản xuất cho các chuỗi sản xuất có chứng nhận VietGap, GlobalGAP, HACCP, GMP, sản xuất theo hướng hữu cơ... đảm bảo các sản phẩm chất lượng cao.

#### **4. Sở Công Thương**

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung được nêu trong Kế hoạch.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức các hội nghị, hội chợ, triển lãm hoạt động giao thương, kết nối cung - cầu, tuyên truyền quảng bá nông sản thực phẩm được bảo hộ sở hữu trí tuệ của tỉnh hàng năm; tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tiêu thụ nông sản trong và ngoài tỉnh vào các kênh phân phối, tiến tới đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu nhằm hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất ổn định tiến tới đưa hàng vào hệ thống phân phối ở nước ngoài.

#### **5. Sở Tài chính**

a) Phối hợp Sở Khoa học Công nghệ và các ngành tổng hợp, rà soát thực hiện nhiệm vụ được giao, tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

**6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố** có trách nhiệm triển khai kế hoạch đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, khai thác, phát triển, bảo vệ và tổ chức quản lý việc sử dụng tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh. Rà soát, tổng hợp danh mục các sản phẩm, làng nghề, các tác phẩm văn hóa, giống cây trồng mới cần được hỗ trợ bảo hộ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ để hỗ trợ; phát hiện và xử lý các xâm phạm và tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ theo đúng quy định của pháp luật.

#### **7. Chế độ báo cáo**

a) Định kỳ trước ngày 05 tháng 11 hàng năm, các đơn vị đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ trưởng.

b) Trước ngày 15 tháng 9 năm 2025, các đơn vị đánh giá, tổng hợp, sơ kết việc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này, đề xuất giải pháp, nội dung cụ thể để thực hiện trong các năm tiếp theo, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ. Việc tổng kết Kế hoạch thực hiện Chiến lược được tổ chức vào năm 2030.

Các sở, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương gửi văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Kế hoạch số 13150/KH-UBND ngày 30/10/2020 về thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (giai đoạn 2020-2025)./.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH&CN (báo cáo);
- Cục SHTT (phối hợp);
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- LH các Hội KHKT tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Phụ nữ tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội DN tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ;
- Báo Đồng Nai; Đài PTTH Đồng Nai;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hoàng**



## PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐẾN NĂM 2030  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI.  
(Kèm theo Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú/Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền thông qua các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo... liên quan đến hoạt động sở hữu trí tuệ để nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân			
a)	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng qua các chuyên đề, chuyên mục	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đài Truyền hình, Báo Đồng Nai	năm 2021 - 2030
b)	Biên soạn và ấn hành tài liệu, sổ tay hướng dẫn và các tài liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ)	năm 2021 - 2030
c)	Tổ chức các hoạt động/chuỗi sự kiện Chào mừng Ngày Sở hữu trí tuệ Thế giới 26/4 hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh	năm 2021 - 2030
d)	Tổ chức các lớp đào tạo/tập huấn/Hội nghị/Hội thảo,... về SHTT cho các cơ quan quản lý nhà nước về SHTT; cơ quan thực thi quyền SHTT, các viện nghiên cứu; trường đại học, cao đẳng; và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh	năm 2021 - 2030
đ)	Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về Sở hữu trí tuệ” và Tổ chức Cuộc thi thiết kế nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm OCOP chủ lực của tỉnh và định hướng cấp quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	năm 2021 - 2030

	<b>Hướng dẫn và hỗ trợ đăng ký bảo hộ về SHTT cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Tập trung đẩy mạnh đăng ký xác lập quyền và phát triển tài sản trí tuệ đối với đặc sản địa phương</b>			
2	a) Xây dựng Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các địa phương	năm 2021 - 2030
	b) Hỗ trợ tạo lập và đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và giống cây trồng mới trong và ngoài nước	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các địa phương	năm 2021-2030
	c) Hỗ trợ xây dựng, tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý đối với các đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm đặc thù của địa phương	UBND các huyện, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan	năm 2021-2030
3	<b>Hỗ trợ khai thác và thương mại hóa các đối tượng SHTT và công tác quản lý nhà nước về hoạt động SHTT</b>			
	a) Hỗ trợ giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác cho các tài sản trí tuệ như hội chợ, triển lãm, phiên chợ giới thiệu các đặc sản, sản phẩm làng nghề phù hợp với Chương trình liên quan đến xúc tiến thương mại, phát triển thị trường đặc sản của tỉnh hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương liên quan	năm 2021-2030
	b) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng sáng chế/giải pháp hữu ích được bảo hộ để phát triển thương mại hóa sản phẩm hoặc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các đặc sản/sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh kể cả sáng chế của nước ngoài không bảo hộ tại Việt Nam hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	năm 2021-2030

c)	Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm quản lý, phát triển tài sản trí tuệ giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	năm 2021-2030
4	<b>Phát triển các hoạt động hỗ trợ về sở hữu trí tuệ</b>			
	Hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức trung gian/tổ chức tập thể (Hiệp hội, Hội,...) tham gia hoạt động kiểm soát, quản lý, sử dụng Chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố Long Khánh, UBND huyện Vĩnh Cửu	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022-2030
5	<b>Tăng cường nguồn nhân lực cho hoạt động sở hữu trí tuệ</b>			
	Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo (từ cơ bản đến chuyên sâu) về sở hữu trí tuệ, đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022-2030
6	<b>Hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội</b>			
a)	Hỗ trợ thực hiện các chương trình, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về sở hữu trí tuệ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, đặc biệt là các cơ sở giáo dục đại học	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022-2030
b)	Vinh danh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích hoạt động SHTT hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022-2030
7	<b>Tăng cường hiệu quả các hoạt động quản lý, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, hợp tác về sở hữu trí tuệ và các hoạt động chung của Chương trình</b>			
a)	Tổng hợp đánh giá, sơ kết các nhiệm vụ của các đơn vị việc thực hiện Kế hoạch trong giai đoạn 2020-2025. đề xuất giải pháp, nội dung cụ thể để thực hiện trong các năm tiếp theo, báo cáo trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ trưởng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành có liên quan và địa phương	Năm 2025-2026

b)	Đoàn kiểm tra liên ngành về quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành có liên quan	Năm 2022-2030
----	--	--------------------------	--------------------------------	---------------